

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23/2025/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 23 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk từ năm học 2025-2026

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ điểm c khoản 6, Điều 99 của Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk từ năm học 2025-2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 37/TTr-SGDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (trừ các cơ sở giáo dục mầm non, Tiểu học trên địa bàn tỉnh và các cơ sở giáo dục công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư).

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh: Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (gọi tắt là cơ sở giáo dục tuyển sinh); học sinh, học viên đăng ký tuyển sinh; các cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

Điều 2: Cơ chế thu và lộ trình thu

1. Xác định mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục thi tuyển sinh, xét tuyển sinh

a) Đối với phương thức thi tuyển sinh (chỉ áp dụng cho trung học phổ thông)

- Đối với kinh phí chi phục vụ thi tuyển sinh tại các cơ sở giáo dục tuyển sinh: Căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh được giao, dự kiến số lượng học sinh đăng ký thi tuyển sinh của đơn vị mình; quy chế tuyển sinh, định mức chi tiêu tài chính quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước, các cơ sở giáo dục tuyển sinh lập dự toán chi phí cho công tác tuyển sinh mức chi theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, từ đó xác định mức thu dịch vụ thi tuyển sinh bình quân/học sinh (bao gồm cả kinh phí nộp thuế).

- Đối với kinh phí chi phục vụ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông tại Sở Giáo dục và Đào tạo cho các hoạt động chung, do Sở Giáo dục và Đào tạo lập dự toán chi phí và thông báo cho các trường trung học phổ thông có tổ chức thi tuyển: Tổng số kinh phí chi tại Sở Giáo dục và Đào tạo để chia bình quân chung cho toàn bộ học sinh đăng ký dự thi tuyển sinh trên toàn tỉnh để có mức thu/học sinh, các trường trung học phổ thông tiến hành thu của học sinh đăng ký dự thi và nộp về cho Sở Giáo dục và Đào tạo (bao gồm cả kinh phí nộp thuế).

b) Đối với phương thức tổ chức xét tuyển sinh

- Các cơ sở tuyển sinh căn cứ vào dự toán chi phí cho Hội đồng tuyển sinh do nhà trường thành lập để xác định mức thu dịch vụ xét tuyển sinh trên cơ sở dự toán chi từ đó tính mức thu bình quân/học sinh đăng ký xét tuyển và thực hiện niêm yết, công khai mức thu dịch vụ tuyển sinh (bao gồm cả kinh phí nộp thuế).

- Số ngày làm việc của Hội đồng tuyển sinh được hỗ trợ chế độ tại các cơ sở giáo dục chỉ theo thực tế nhưng tối đa không quá 15 ngày/người, mức chi cho Hội đồng tuyển sinh theo khoản 1, mục I của Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND.

c) Phê duyệt dự toán thu, chi dịch vụ tuyển sinh đối với phương thức thi tuyển sinh

- Đối với các cơ sở giáo dục thường xuyên, trường Trung học phổ thông gửi dự toán thu, chi và xác định mức thu bình quân/học sinh về Sở Giáo dục và Đào tạo để phê duyệt.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày gửi dự toán xác định mức thu, chi dịch vụ tuyển sinh, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận hồ sơ phê duyệt dự toán thu, chi của các cơ sở giáo dục tổ chức thi tuyển sinh. Sau khi có kết quả phê duyệt các cơ sở giáo dục thi tuyển sinh thực hiện niêm yết, công khai mức thu dịch vụ tuyển sinh.

- Các cơ sở giáo dục tổ chức thi tuyển sinh thu theo mức thu đã niêm yết, công khai.

2. Lộ trình thu

a) Năm học 2025-2026 chỉ tính chi phí dịch vụ tuyển sinh Trung học cơ sở và Trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên chi tại các cơ sở giáo dục. Riêng kinh phí chi chung tại Sở Giáo dục và Đào tạo, ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

b) Từ năm học 2026-2027 trở đi tính đầy đủ các chi phí chi dịch vụ tuyển sinh bao gồm chi tại các cơ sở giáo dục và Sở Giáo dục và Đào tạo, không sử dụng ngân sách nhà nước để chi.

Điều 3. Cơ chế sử dụng nguồn thu để chi, quản lý sử dụng nguồn thu

1. Cơ chế sử dụng nguồn thu để chi

a) Chi thực hiện các công việc, hoạt động chung phục vụ kỳ thi (chi tại Sở Giáo dục và Đào tạo) bao gồm: Chi tổng hợp dữ liệu số lượng dự thi, lên danh sách phòng thi, kết quả dự thi; thanh tra điều kiện thi, thanh tra thi lưu động; ra đề và sao in đề; hội đồng chấm thi; hội đồng chấm phúc khảo thi; hội đồng duyệt và công bố kết quả, các công việc khác phục vụ kỳ thi tuyển sinh (trừ công tác tập huấn thi ngân sách nhà nước chi).

b) Chi thực hiện các công việc phục vụ tuyển sinh tại cơ sở tuyển sinh: Thông báo tuyển sinh, lập hồ sơ tuyển sinh, xét tuyển, chi tổ chức coi thi, chi tổ chức xét tuyển, thanh tra chấm chốt, an ninh, bảo vệ, phục vụ tại cơ sở thi, nước uống, văn phòng phẩm, các công việc khác liên quan đến việc tổ chức thi tuyển sinh, xét tuyển sinh.

2. Quản lý và sử dụng nguồn thu

a) Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở tuyển sinh có trách nhiệm quản lý và sử dụng nguồn thu dịch vụ tuyển sinh và tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê mức thu dịch vụ tuyển sinh theo các quy định của pháp luật; thực hiện theo yêu cầu về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính, cơ quan quản lý giáo dục có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp.

b) Trường hợp kết thúc quy trình thi tuyển sinh, nguồn đã thu còn dư, Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục tuyển sinh nộp vào tài khoản tiền gửi tại Kho bạc nhà nước nơi đơn vị giao dịch để chi cho nhiệm vụ tuyển sinh năm học tiếp theo, không sử dụng để chi vào mục đích khác.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Triển khai Quyết định này đến các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thu và sử dụng nguồn thu dịch vụ tuyển sinh;

c) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai thực hiện Quyết định này trước ngày 31/12 hằng năm.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện thu và sử dụng nguồn thu dịch vụ tuyển sinh theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Triển khai Quyết định này đến các cơ sở giáo dục công lập liên quan thuộc thẩm quyền quản lý;

c) Thực hiện kiểm tra, thanh tra và xử lý những sai phạm trong việc thu, quản lý và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh của các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Các cơ sở giáo dục tuyển sinh thực hiện công tác tuyển sinh theo nhiệm vụ được giao:

a) Triển khai Quyết định này đến giáo viên, nhân viên, người lao động trong đơn vị;

b) Tổ chức thu, quản lý và sử dụng kinh phí dịch vụ tuyển sinh theo đúng quy định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 5 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính ; Chánh Thanh tra tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thiên Văn